

Số: 83 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 23 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh Thái Bình

Thực hiện Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025", Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và người dân trong việc bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

2. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong công tác phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ; kịp thời hướng dẫn, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc cho các đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em khi trẻ em tiếp cận thông tin, tham gia các hoạt động trên môi trường mạng và ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng môi trường mạng thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm đối với trẻ em dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật.

- Trang bị kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em theo từng độ tuổi để biết tự bảo vệ mình và biết cách tương tác an toàn trên môi trường mạng, trong đó gồm: Sử dụng mạng lành mạnh, an toàn; tự bảo vệ mình khi tham gia tương tác trên môi trường mạng và cách thức nhận diện, thông báo, tố giác hành vi, vụ việc xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Truyền thông đến toàn xã hội, tập trung vào các đối tượng là cha mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ, định hướng trẻ em tương tác an toàn, lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Thực hiện các giải pháp chủ động phòng ngừa, phát hiện các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; đảm bảo các điều kiện cần thiết để trẻ em được tham gia an toàn, lành mạnh trên môi trường mạng và có các giải pháp hỗ trợ phù hợp để trẻ em phục hồi khi chịu tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

- Phổ cập Hệ sinh thái các sản phẩm, ứng dụng của Việt Nam trên môi trường mạng đáp ứng nhu cầu học tập, giải trí của trẻ em trên môi trường mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn tỉnh định kỳ tổ chức chương trình tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

- 100% tổ chức, cá nhân khi bị tố giác, phát hiện vi phạm quy định pháp luật đối với trẻ em trên môi trường mạng bị xử lý theo quy định của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định, cơ chế chính sách về bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng

- Triển khai đầy đủ các quy định, cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh về bảo vệ, giáo dục và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng, trong đó lấy trẻ em làm trung tâm.

- Triển khai kịp thời Quyết định số 830/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường các biện pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 42/KH-UBND ngày 12/3/2021 thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021-2030; số 96/KH-UBND ngày 12/7/2021 về phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em; số 129/KH-UBND ngày 06/9/2021 thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác trẻ em.

2. Giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức ở quy mô toàn tỉnh; đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng gần gũi, sinh động để thu hút trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội. Tăng cường hiển thị trên kênh truyền hình của tỉnh (TBTv), truyền thông qua hệ thống phát thanh của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở về số điện thoại đường dây nóng Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) tiếp nhận thông tin báo cáo xâm hại trẻ em và đường dây nóng của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội tỉnh Thái Bình (số 1900599926), các tổ chức tư vấn,...

- Lồng ghép vào chương trình giáo dục các nội dung trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức về môi trường mạng cho trẻ em và kỹ năng cơ bản khi tham gia sử dụng Internet, cách thức tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị xâm hại trên môi trường mạng; đẩy mạnh các hình thức tư vấn hỗ trợ trẻ em thông qua tư vấn học đường; phân

đầu trong mỗi năm học, các trường phổ thông bố trí 01 buổi ngoại khóa để trang bị kiến thức, nâng cao nhận thức về môi trường mạng cho trẻ em và kỹ năng cơ bản khi tham gia sử dụng Internet.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội, gia đình, nhà trường trong thực hiện lồng ghép chương trình bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng với các chương trình hành động vì trẻ em, các chương trình bảo vệ trẻ em và quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích, thúc đẩy gia đình, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên, phóng viên, biên tập viên, nhà báo... chủ động, thường xuyên cập nhật kiến thức, phương pháp hướng dẫn trẻ em các kỹ năng tự bảo vệ mình, tìm hiểu thông tin và khả năng tự phát hiện, tố cáo các hành vi có nguy cơ xâm hại khi tham gia môi trường mạng.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên, giáo viên các trường học thực hiện công tác tuyên truyền về công nghệ thông tin và truyền thông, mạng Internet và mạng xã hội.

3. Triển khai các biện pháp, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng công nghệ

- Thiết lập và thông tin, tuyên truyền về các kênh thông tin tiếp nhận phản ánh về các hình ảnh, video, nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Nghiên cứu, đưa các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, các kho học liệu, xuất bản phẩm điện tử vào sử dụng trong ngành giáo dục và đào tạo để nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập trên môi trường mạng; đồng thời quản lý tốt việc học sinh truy cập mạng, đổi mới cách thức tương tác giữa nhà trường với gia đình và học sinh; khai thác sử dụng các phần mềm, ứng dụng, nền tảng giáo dục số sẵn có của Bộ Giáo dục và Đào tạo để kết nối, sử dụng; phát huy hiệu quả các Dự án, Đề án trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo để nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập trên môi trường mạng, góp phần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- Khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số, nội dung số, truyền thông số phát triển các ứng dụng, nội dung giúp trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên môi trường mạng phải có công cụ kiểm soát thời gian, bảo vệ trẻ em khỏi tình trạng lạm dụng, nghiện trò chơi điện tử; cảnh báo hoặc gỡ bỏ thông tin, dịch vụ gây hại cho trẻ em, thông tin dịch vụ giả mạo, xuyên tạc xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

4. Bố trí cán bộ, nâng cao năng lực thực thi pháp luật

- Quan tâm bố trí cán bộ; triển khai các chương trình tập huấn, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho lực lượng thực thi pháp luật, cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, điều tra tội phạm và truy tố, xét xử để kịp thời ứng phó, tham mưu xử lý các vấn đề liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng.

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo công tác trẻ em các cấp, nhóm Thường trực về bảo vệ trẻ em cấp xã.

- Tham gia vào các mạng lưới bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia... để học tập, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao năng lực tư vấn, bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành theo dõi tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng.

- Triển khai các chương trình tập huấn, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho lực lượng thực thi pháp luật, cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em, điều tra tội phạm và truy tố, xét xử để kịp thời nắm thông tin, tình hình thế giới, đặc biệt là xu hướng công nghệ đối với vấn đề ngăn ngừa, xử lý các vụ lạm dụng, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

5. Vận động nguồn lực và sự tham gia của xã hội, tăng cường hợp tác quốc tế

- Trên cơ sở kinh phí được bố trí hàng năm ở các cấp, các ngành để thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, cần gắn kết chặt chẽ với các chỉ tiêu bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng.

- Vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, hỗ trợ trẻ em được tiếp cận với các sáng kiến, sản phẩm để tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Tích cực triển khai các hoạt động hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế trong triển khai, ứng dụng các mô hình hiệu quả về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng đảm bảo phù hợp với các quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp nhà nước hiện hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn huy động đóng góp của tổ chức, cá nhân và nguồn thu hợp pháp khác.

- Trên cơ sở dự toán chi thường xuyên được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, rà soát, tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, địa phương kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định, chính sách bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Công an tỉnh chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin về bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng cho các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở; thực hiện tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử, Bảng tin điện tử tỉnh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên Internet dành cho trẻ em, liên quan đến trẻ em, các dịch vụ Internet xung quanh trường học, để chủ động tuyên truyền, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi sử dụng môi trường mạng để xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh tham gia tích cực vào việc phổ biến các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xác định trẻ em làm trung tâm, có sự tham gia của trẻ em hoặc tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em trong xây dựng chính sách số về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em.

- Tập huấn cho trẻ em, người chăm sóc trẻ em và người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã về các kiến thức, kỹ năng để bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và cung cấp cho trẻ em các kỹ năng tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng, kỹ năng tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

- Tổ chức tư vấn, hỗ trợ tâm lý cho trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng; sử dụng, tích hợp các kênh thông báo trực tuyến về các vấn đề liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ và hỗ trợ trẻ mầm non, học sinh tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng trong dạy học nội khóa và các hoạt động ngoài giờ chính khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đảm bảo an toàn cho trẻ, học sinh trong quá trình dạy học trực tuyến; tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội đảm bảo an toàn, an ninh mạng khi tham gia dạy học trực tuyến; kỹ năng phòng, tránh các nguy cơ, tình huống, tác hại có thể xảy ra đối với thầy cô giáo, trẻ mầm non, học sinh và phụ huynh trong dạy học trực tuyến.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo được giao tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 19/11/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các giải pháp kỹ thuật tại trường học nhằm giám sát, chặn lọc truy cập các nội dung vi phạm pháp luật, các nội dung không phù hợp với trẻ mầm non, học sinh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, truyền thông nâng cao kỹ năng sử dụng mạng xã hội lành mạnh, an toàn cho học sinh.

4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng và lực lượng nghiệp vụ áp dụng các biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo cơ quan điều tra các cấp tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em; phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các hành vi xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường các hoạt động tuyên truyền tại nhà trường, cộng đồng dân cư về phương thức, thủ đoạn của tội phạm lợi dụng công nghệ cao để thực hiện hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, những kỹ năng nhận biết, phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý, xử phạt và truy tố đối với các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Nắm bắt đầy đủ, kịp thời thông tin đối với các đối tượng có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng và tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn về an ninh trật tự để góp phần xây dựng xã hội văn minh, văn hóa, từ đó giảm thiểu hành vi xâm hại trẻ em nhất là trên môi trường mạng.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

7. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

- Thực hiện quy trình xét xử trẻ em bị xâm hại theo hướng thuận tiện, giảm tối đa ảnh hưởng về tâm lý, tinh thần đối với trẻ em; bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho các cán bộ làm việc với trẻ em trong quá trình tố tụng; hỗ trợ trẻ em về các thủ tục tố tụng, bồi thường, khiếu nại và biện pháp khắc phục hậu quả đối với nạn nhân là trẻ em.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống theo dõi giám sát xét xử trực tuyến và hệ thống xét xử trực tuyến đã triển khai nhằm đảm bảo sự tương tác giữa những người tham gia phiên tòa; sự tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục xét xử; đảm bảo chính xác và xử lý công minh, kịp thời, góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó có cả tội phạm xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng.

- Phối hợp với Công an tỉnh điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các hành vi xâm hại trẻ em liên quan đến môi trường mạng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên trong hệ thống tổ chức mình tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trên môi trường mạng.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh tiếp tục tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các cuộc vận động, chương trình tham gia xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh trong thanh thiếu nhi.

9. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin

- Triển khai các giải pháp, biện pháp để ngăn chặn và xử lý các nội dung xâm hại trẻ em trên môi trường mạng trong doanh nghiệp theo đúng quy định; thực hiện cảnh báo theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền, gỡ bỏ thông tin, dịch vụ gây hại cho trẻ em, thông tin, dịch vụ giả mạo, xuyên tạc xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ Internet (ISP): Ngăn chặn việc chia sẻ và chặn lọc thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng: Kiểm soát nội dung thông tin trên hệ thống thông tin hoặc dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp để không gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em; phải sử dụng các biện pháp, công cụ đảm bảo an toàn về thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, các thông điệp cảnh báo nguy cơ khi trẻ em cung cấp, thay đổi thông tin bí mật đời sống riêng tư.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, triển khai tốt Chương trình “Sóng và máy tính cho em”, Hỗ trợ các gói cước, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc dạy và học trực tuyến bao gồm: Máy chủ, thiết bị đầu cuối, đường truyền Internet bảo đảm việc dạy, học trực tuyến, các em có điều kiện tiếp cận thông tin trên môi trường mạng để từ đó trang bị cho bản thân những kiến thức, kỹ năng cơ bản khi tham gia trên môi trường mạng.

10. Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình

- Tăng thời lượng tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về tầm quan trọng và phản ánh đúng thực trạng của vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Báo chí, Luật Trẻ em và các quy định của pháp luật về trẻ em khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên báo in, báo điện tử và các chương trình phát sóng.

11. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị tích cực tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thông tin về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng trên Trang/Cổng Thông tin điện tử.

- Chủ động triển khai lồng ghép việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng vào nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

12. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể và bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa lành mạnh tại nhà văn hóa, trung tâm văn hóa, khu nhà ở của công nhân lao động tại các khu công nghiệp tại địa phương, phục vụ đời sống vật chất, tinh thần, phát triển các hoạt động giải trí văn hóa thể thao lành mạnh cho người dân. Từ đó tạo môi trường sống, không gian sinh hoạt lành mạnh cho trẻ em nói chung và một bộ phận trẻ em có cha mẹ là công nhân lao động có tính chất nghề nghiệp đặc thù, thường phải tăng ca, hạn chế về thời gian chăm sóc, quan tâm tới con em của mình.

- Tăng cường tổ chức, triển khai các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc tham gia công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể cùng vào cuộc nhằm nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn; tăng cường truyền thông qua các hạ tầng truyền thông, ứng dụng sẵn có cho cha mẹ, người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hiểu, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, phương thức bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

- Yêu cầu các Đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng: Kiểm soát thời gian chơi, độ tuổi người chơi để bảo vệ trẻ em khỏi tình trạng lạm dụng, nghiện trò chơi điện tử.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 30/11 hằng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/12 hằng năm.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./. *g'ang*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình;
- Các Doanh nghiệp viễn thông, CNTT;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX. *g'ang*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



g'ang
Trần Thị Bích Hằng

TH. A.